

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 11/6/2025
V/v tranh chấp về ly hôn, con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hoa
Bà Nguyễn Thị Kim Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh P tham gia phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh P tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 65/2025/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc "Tranh chấp về ly hôn, con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 05/6/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Bảo L, sinh năm 1999;

Địa chỉ: số A đường H, thị trấn Y, huyện G, thành phố H.

Bị đơn: Anh Nguyễn Bá N, sinh năm 2002;

Địa chỉ: khu I, xã H, huyện P, tỉnh P.

(Chị L, anh N đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn là chị Vũ Bảo L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Bảo L và anh Nguyễn Bá N tự do tìm hiểu, đăng ký kết hôn tự nguyện ngày 17/4/2024 tại UBND xã H, huyện P, tỉnh P. Thời gian đầu hôn nhân hòa thuận, hạnh phúc cho đến tháng 10/2024 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ những khác biệt trong

quan điểm sống của cả hai. Anh N không quan tâm đến vợ con, hàng ngày không hỏi han, thăm nom con nên khi mâu thuẫn xảy ra chị và con sống cùng với bố mẹ đẻ của chị còn anh N không sống cùng. Vợ chồng chị đã ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai. Chị và anh N đã nói chuyện nhưng không giải quyết được mâu thuẫn nên thống nhất ly hôn nhưng anh N không đồng ý đến Tòa án để cùng chị làm thủ tục ly hôn. Nay bất đồng giữa hai bên ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh N.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 21/6/2024. Khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng cháu A và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

** Bị đơn là anh Nguyễn Bá N vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có bản tự khai trình bày quan điểm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

Anh nhất trí như quan điểm của chị L đã trình bày trong quá trình giải quyết về quá trình kết hôn, nơi kết hôn, thời gian chung sống. Về nguyên nhân mâu thuẫn theo anh là do vợ chồng không thống nhất được việc chung sống ở đâu. Anh muốn chị L cùng anh sinh sống tại huyện P còn chị L muốn vợ chồng anh sinh sống cùng bố mẹ đẻ chị L tại thành phố H. Do không tìm được tiếng nói chung nên từ tháng 10/2024 đến nay vợ chồng anh đã sống ly thân, không ai liên quan đến ai. Anh xác định tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc nên chị L xin ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh và chị L có 01 con chung là cháu Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 21/6/2024 như chị L trình bày là đúng. Hiện nay con chung đang sống cùng với chị L. Khi ly hôn, anh có nguyện vọng muốn nuôi con nhưng theo anh biết quy định của pháp luật ưu tiên cho người mẹ nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên anh đồng ý để chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung và anh sẽ cấp dưỡng nuôi con chung nếu chị L yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn và quan điểm đề nghị giải quyết xét xử vụ án vắng mặt và giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh P phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228;

Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH1430 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Vũ Bảo L.

Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Bảo L và anh Nguyễn Bá N.

Về con chung: Giao con chung cháu Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 21/6/2024 cho chị Vũ Bảo L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị L do chị L tự nguyện không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị L và anh N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Xác định quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do bị đơn có nơi cư trú tại xã H, huyện P, tỉnh P nên Tòa án nhân dân huyện Phù Ninh, tỉnh P thụ lý, xét xử là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị L có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vì vậy vụ án không tiến hành hòa giải được. Tòa án chỉ mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho các đương sự và các đương sự đều có ý kiến xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị L và anh N.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Vũ Bảo L và anh Nguyễn Bá N đăng ký kết hôn ngày 17/4/2024 tại UBND xã H, huyện P, tỉnh P. Trước khi kết hôn anh, chị được tự do tìm hiểu, lấy nhau hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Xét thấy chị L và anh N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, việc kết hôn không vi phạm điều cấm nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chị L xác định vợ chồng có mâu thuẫn, tình cảm không còn nên chị xin được ly hôn với anh N. Anh N xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân và anh đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị L. Xét thấy việc thuận tình ly hôn giữa chị L và anh N là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc phù hợp với quy định của pháp luật vì vậy cần công nhận sự thuận tình ly hôn cho anh chị là phù hợp theo quy định của Điều 55 Luật

Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị L và anh N đều xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 21/6/2024. Quá trình giải quyết vụ án chị L có quan điểm xin được nuôi dưỡng cháu A và không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con. Anh N đồng ý để chị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu A. Xét thấy cháu A hiện nay dưới 36 tháng tuổi, đang do mẹ trực tiếp nuôi dưỡng và chị L, anh N đều thống nhất giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng nên cần giao con chung là cháu A cho chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L do chị L tự nguyện không yêu cầu.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chị L và anh N đều không đề nghị giải quyết vì vậy chưa giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Chị L và anh N phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Ninh tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Bảo L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Bảo L và anh Nguyễn Bá N.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Bảo L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Vũ Bảo A, sinh ngày 21/6/2024 cho đến khi con chung thành niên, lao động tự túc được.

Về cấp dưỡng: Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị L do chị L tự nguyện không yêu cầu.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: Chưa giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Bảo L và anh Nguyễn Bá N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số 0000521 ngày 24/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh P. Trả lại cho chị L 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh P xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền hoãn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- VKSND huyện P, tỉnh P;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã H.
- Lưu VP, HSVA

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Việt Hưng